

★
Số: 66-KH/ĐU

Cần Thơ, ngày 11 tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH

kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

Thực hiện Hướng dẫn số 10-HD/BTCTU ngày 25/11/2019 của Ban Tổ chức Thành ủy “Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”, Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai kế hoạch và hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm. Cấp ủy cấp trên

tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện đảm bảo khách quan, toàn diện, thực chất.

II- NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM, TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể: Đảng ủy Trường.

1.2. Cá nhân: Đảng viên trong toàn Đảng bộ Trường.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể: Kiểm điểm ở Ban Chấp hành Đảng bộ Trường

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; các quy định, quy chế làm việc và xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

3.2.1. Kiểm điểm đảng viên

- Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ với các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ của cá nhân theo Phụ lục 1 (đính kèm).

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

* *Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước:* Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ tổ chức và nhân dân.

3.2.2. Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản a, Điểm 3.2 Hướng dẫn này, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả về lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

4.1.1. Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu 01 và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan, như sau:

+ Báo cáo kiểm điểm của ban thường vụ cấp ủy, của cấp ủy lấy ý kiến đóng góp của các đồng chí cấp ủy viên; đồng chí ủy viên ban thường vụ hoặc đồng chí cấp ủy viên cấp trên được phân công chỉ đạo đảng bộ, chi bộ và đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy được phân công chỉ đạo kiểm điểm (nếu có).

+ Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 3 ngày làm việc.

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo Mẫu 02.

4.1.2. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Ban Thường vụ Thành ủy gợi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy; cơ quan, đơn vị cấp thành phố và cán bộ thuộc diện Thành ủy quản lý; cấp ủy, tổ chức đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (nếu cần).

- Ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp phối hợp với ban tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ và các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau, lấy kết quả kiểm điểm tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể hoàn thành kiểm điểm. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Cấp ủy cấp trên xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới để báo cáo cấp ủy.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân: Đảng ủy cơ sở tối thiểu 01 ngày, những nơi được ban thường vụ cấp ủy cấp trên gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 1,5 ngày; cấp ủy chi bộ, đảng bộ bộ phận, tập thể lãnh đạo,

quản lý phòng, ban, đoàn thể tối thiểu là 0,5 ngày, những nơi được cấp thẩm quyền gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 01 ngày.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình, tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ cơ sở Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Trường;
- Chi bộ trực thuộc Đảng ủy bộ phận.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

1.2.1. Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- **Công tác chính trị tư tưởng:** Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- **Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ:** Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- **Lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội:** Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây

dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- **Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng:** Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

1.2.2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

1.2.3. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

1.3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Là đảng bộ (chi bộ) chỉ đạo các đơn vị trong thẩm quyền thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết năm của chi bộ, đảng bộ bộ phận, đảng bộ Trường, Nghị quyết của hội nghị công chức viên chức của Trường đều đánh giá đạt cấp độ “*Xuất sắc*”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên; trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên và chất lượng sinh hoạt chi bộ được xếp loại “*Tốt*”.

- Các đơn vị Chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

Cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số tổ chức

đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” của từng đảng bộ.

1.3.2. *Hoàn thành tốt nhiệm vụ*

- Là đảng bộ (chi bộ) chỉ đạo các đơn vị trong thẩm quyền thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết năm của chi bộ, đảng bộ bộ phận, đảng bộ Trường, Nghị quyết của hội nghị công chức viên chức của Trường đều đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

- Chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên.

1.3.3. *Hoàn thành nhiệm vụ*

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

1.3.4. *Không hoàn thành nhiệm vụ*

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức “*Hoàn thành nhiệm vụ*” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền giao (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ (chi bộ) ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên 20% tổ chức đảng trực thuộc xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”; chi bộ cơ sở có trên 20% số đảng viên xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

1.4. *Trách nhiệm, thẩm quyền:*

1.4.1. *Đối với đánh giá, xếp loại Đảng ủy Trường*

- Tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

- Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định của Thành ủy.

1.4.2. Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận

1.4.2.1. Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận

- Cấp ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Đảng ủy bộ phận chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các chi bộ trực thuộc.

1.4.2.2. Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận

- Cấp ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Đảng ủy cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy Trường.

- Cấp ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ 4 cấp độ (*Xuất sắc, tốt, trung bình, kém*) của từng tiêu chí đánh giá và tiêu chuẩn chất lượng đã được quy định, ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy (nơi không có ban thường vụ), chi ủy, chi bộ (nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được để tự xếp của từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ "*Xuất sắc*" hoặc "*Tốt*" hoặc "*Trung bình*" hoặc "*Kém*" theo các nội dung tương ứng Mẫu 03.

Căn cứ kết quả tự đánh giá và khung tiêu chuẩn chất lượng (theo điểm 1.3), hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ vào 1 trong 4 mức (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ*), báo cáo cấp ủy cấp trên.

* **Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận:** Đảng ủy bộ phận thẩm định kết quả đánh giá, xếp loại của chi bộ trực thuộc, đề xuất mức xếp loại chất lượng, báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Cấp ủy các cấp chịu trách nhiệm về các báo cáo, hồ sơ tự đánh giá, xếp loại chất lượng của tổ chức đảng

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Đối với các đảng ủy trực thuộc Thành ủy: Ban Tổ chức Đảng ủy tổng hợp hồ sơ tự đánh giá, lấy ý kiến đánh giá của các chủ thể tham gia đánh giá (theo Mẫu 5).

- Đối với các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở: Bộ phận giúp việc của đảng ủy cơ sở tổng hợp hồ sơ tự đánh giá, lấy ý kiến các chủ thể tham gia đánh giá (theo Mẫu 5).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Việc đánh giá, xếp loại đối với đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở: Đảng ủy cơ sở phân công bộ phận giúp việc thực hiện tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo đảng ủy xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ Trường.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

2.2.1. Về tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; đoàn kết, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ; không để người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; việc học tập, bồi dưỡng để nâng cao kiến thức,

trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác và đạt chuẩn theo chức danh được phân công; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (nếu có).

2.2.2. Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

- Đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý, còn phải đánh giá sâu sắc các nội dung sau:

+ Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi công tác.

+ Quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

+ Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

+ Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

+ Quan hệ, phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo, sự đoàn kết, thống nhất trong đảng bộ, cơ quan, đơn vị.

+ Thực hiện trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu theo quy định của Đảng và Thành ủy.

+ Xây dựng và thực hiện chương trình hành động hàng năm của cá nhân để tập thể chi bộ, ban thường vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị góp ý và kiểm tra, giám sát thực hiện.

2.2.3. *Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).*

2.2.4. *Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.*

2.2.5. *Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.*

2.2.6. *Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).*

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

2.3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng viên là công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Nếu đảng viên là sinh viên, học viên:

+ Hệ Chính quy: điểm rèn luyện ≥ 90 điểm, điểm TB học tập: theo niên chế ≥ 8.0 hoặc theo tín chỉ ≥ 3.2 , không nợ môn học, không nợ học phí.

+ Hệ Liên thông và Sau Đại học: điểm rèn luyện ≥ 80 điểm, điểm học tập ≥ 8.0 , không nợ môn học, không nợ học phí.

+ Hệ Sau Đại học: căn cứ vào các học phần đã thi, điểm ≥ 8.0 , không nợ môn học, không nợ học phí

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng.

2.3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Nếu đảng viên là sinh viên, học viên:

+ Hệ Chính quy: điểm rèn luyện $\geq 80 - 89$ điểm, điểm TB học tập: theo niên chế ≥ 7.0 hoặc theo tín chỉ $\geq 2,5 - 3,19$, không nợ môn học năm học 2017 - 2018, không nợ học phí.

+ Hệ Liên thông: điểm rèn luyện ≥ 70 điểm, điểm học tập ≥ 7.0 , không nợ môn học, không nợ học phí.

+ Hệ Sau Đại học: căn cứ vào các học phần đã thi, điểm ≥ 7.0 , không nợ môn học, không nợ học phí.

2.3.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

- Nếu đảng viên là sinh viên, học viên:

+ Hệ Chính quy: điểm rèn luyện 65 đến 79 điểm, điểm TB học tập: theo niên chế ≥ 5.0 hoặc theo tín chỉ ≥ 2.0 , nợ môn học $\leq 10\%$ đơn vị học trình/tín chỉ của năm học 2017 - 2018, không nợ học phí.

+ Hệ Liên thông: điểm rèn luyện 65 đến 74 điểm và điểm học tập ≥ 5.0 , nợ môn học $\leq 10\%$ đơn vị học trình/tín chỉ của năm học 2017 - 2018, không nợ học phí.

+ Hệ Sau Đại học: căn cứ vào các học phần đã thi, điểm ≥ 5.0 , nợ môn học $\leq 10\%$ đơn vị học trình/tín chỉ của năm học 2017 - 2018, không nợ học phí.

2.3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.

- Đảng viên là công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

- Nếu đảng viên là sinh viên, học viên:

+ Hệ Chính quy: điểm rèn luyện < 65 điểm, điểm TB học tập: theo niên chế < 5.0 hoặc theo tín chỉ < 2.0 , nợ môn học $> 10\%$ đơn vị học trình/tín chỉ của năm học 2017 - 2018.

+ Hệ Liên thông: điểm rèn luyện < 65 điểm, điểm học tập < 5.0, nợ môn học > 10% đơn vị học trình/tín chỉ của năm học 2017 - 2018.

+ Hệ Sau Đại học: căn cứ vào các học phần đã thi, điểm ≥ 5.0 , nợ môn học > 10% đơn vị học trình/tín chỉ của năm học 2017 - 2018.

+ Đảng viên là sinh viên – học viên không hoàn thành nghĩa vụ đóng học phí năm học 2017 - 2018 trở về trước.

*** Ghi chú:**

- Đối với đảng viên là sinh viên – học viên sử dụng kết quả năm học 2018 - 2019 để đánh giá.

- Không tổ chức đánh giá, phân loại đối với đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng (kết nạp sau ngày 31/5/2019).

- Đảng viên sinh viên nhập học và chuyển sinh hoạt Đảng về Đảng bộ Trường từ tháng 9/2019 đến nay sẽ được đánh giá, phân loại dựa vào bản tự kiểm và nhận xét của tổ chức đảng chuyển đi.

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Đảng ủy Trường chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (căn cứ phụ lục 2, xác định cấp độ “*Xuất sắc*”, “*Tốt*”, “*Trung bình*”, “*Kém*” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng theo Mẫu 2; sau đó, báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định mức xếp loại chất lượng

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú và đối chiếu với phụ lục 2 để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp báo cáo của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng: Đảng ủy Trường.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

3.2.1. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng nội bộ đoàn kết.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

3.2.2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

3.2.3. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

3.3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc", những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

3.3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

3.3.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

3.3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “*Hoàn thành nhiệm vụ*” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- *Đảng ủy Trường* tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình

- Ban Thường vụ Đảng ủy Trường chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các cấp ủy trực thuộc.

3.5. Cách thức thực hiện – đối với cấp ủy cơ sở

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “*Xuất sắc*”, “*Tốt*”, “*Trung bình*”, “*Kém*” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng trong Mẫu 01, **Phiếu tự phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý** theo Mẫu 04 và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức cấp ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại của cấp ủy, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể liên quan: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy; (2) Các đoàn chính trị - xã hội; tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp (nếu có - đối với đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở khác), tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức cấp ủy có thẩm quyền, cấp ủy cơ sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 20-QĐ/TU ngày 20/11/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy “Tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Thành ủy quản lý”. Bổ sung vào tiêu chí đánh giá, xếp loại về: tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Giao Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn bổ sung các tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Thành ủy quản lý.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực

5. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hàng năm, người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá chất lượng sau khi có kết quả đánh giá công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định mức chất lượng.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đối với đảng viên sinh hoạt tạm thời, được đánh giá, xếp loại ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức; cá nhân khi chuyển công tác thì chi bộ hoặc cơ quan, đơn vị nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định "mức xếp loại của từng người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu".

- Đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng hoặc 05 tập thể lãnh đạo, quản lý hoặc 05 đảng viên xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” thì chọn 01 tổ chức đảng hoặc 01 tập thể lãnh đạo, quản lý hoặc 01 đảng viên xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” nếu đủ điều kiện.

- Ở những nơi có điều kiện nên tổ chức đánh giá theo tháng, quý, 06 tháng; có thể thí điểm các phương pháp đánh giá phù hợp, có hiệu quả và đảm bảo kết quả thực chất hơn.

III- KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1- Thời gian thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên:

- Ngày 28/11 đến 10/12/2019: Ban Thường vụ họp thông qua Kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên năm 2019.

- Từ ngày 11/12 đến 20/12/2019: Chi bộ trực thuộc Đảng bộ bộ phận tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên.

- Từ ngày 20/12 đến 25/12/2019: Đảng bộ bộ phận và Chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên.

- Từ ngày 25/12/2019 đến 05/01/2020: Ban Thường vụ Đảng ủy Trường tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân trước tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (*hồ sơ đề nghị đánh giá cán bộ thuộc thẩm quyền Ban Thường vụ Thành ủy gửi Ban Tổ chức Thành ủy trước ngày 10/01/2020*).

- Từ ngày 06/01/2020 đến 10/01/2020: Đảng ủy Trường tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên.

2- Tổng hợp hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên báo cáo Đảng ủy Trường bao gồm:

- Mẫu 01: Báo cáo kiểm điểm tập thể

- Mẫu 02: Báo cáo kiểm điểm cá nhân

- Mẫu 03: Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tổ chức đảng

- Mẫu 04: Phiếu tự phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý

- Mẫu 05: Phiếu xin ý kiến đánh giá chất lượng và xếp loại (tổ chức đảng hoặc tập thể cán bộ lãnh đạo)

- Mẫu 06: Nhận xét, đánh giá cán bộ

- Mẫu 07: Bảng tổng hợp ý kiến nhận xét của nơi cư trú, tạm trú (Kèm theo tất cả sổ liên hệ nơi cư trú của đảng viên - có xác nhận kết quả liên hệ năm 2019 của địa phương)

- Mẫu 08: Biên bản họp xét của Chi bộ và Đảng bộ bộ phận (nếu có)

- Mẫu 09: Bảng tổng hợp kết quả đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên

- Mẫu 10: Bảng tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

- Mẫu 11: Phiếu bổ sung lý lịch

* **Ghi chú:** Tất cả những biểu mẫu trên đã được Văn phòng Đảng ủy đăng tải Website Trường, mục Văn phòng Đảng ủy.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy triển khai thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

- Chỉ đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội và lãnh đạo các đơn vị thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng để đảm bảo đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thực chất.

- Hàng năm, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân gửi về Văn phòng đúng quy định **trước ngày 25 tháng 12 năm 2019**.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, phản ánh về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy) để kịp thời chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Trường;
- Đảng bộ bộ phận;
- Chi bộ trực thuộc;
- Đoàn thể trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.



Nguyễn Trung Kiên